

Số:397 /KH-UBND

Cát Hải, ngày 05 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 339/KH-UBND ngày 04/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 30/CT-TTg đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn đặc khu nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, phối hợp, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình mới. Nâng cao ý thức của người dân trong việc chủ động nhận diện phòng ngừa, cung cấp thông tin kịp thời cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền về các cá nhân, tụ điểm, đường dây tội phạm có biểu hiện hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong tình hình mới; chủ động nắm chắc tình hình, lĩnh vực, địa bàn quản lý để làm tốt công tác dự báo, tham mưu với cấp ủy, chính quyền tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đặc biệt là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao, trên không gian mạng, khai thác các thành tựu khoa học, công nghệ mới để đối phó với cơ quan chức năng.

- Từng bước xóa bỏ các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, sơ hở thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch về phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản phải được tiến hành đồng bộ, liên tục, kiên quyết với những giải pháp vững chắc, tích cực, có trọng tâm, trọng điểm, có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội, sự tham gia của các tầng lớp nhân dân nhằm đạt hiệu quả cao nhất và phải được lồng ghép với các cuộc vận động, chương trình, dự án phát triển kinh tế

- xã hội do Đảng, Nhà nước, thành phố và địa phương phát động. Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để đề ra các nội dung, biện pháp phù hợp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

- Xác định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, bộ phận trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Đảm bảo nguyên tắc “06 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền.

II. NHẬN DIỆN PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN, ĐỐI TƯỢNG LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN

1. Phương thức, thủ đoạn

Tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong thời gian qua có diễn biến phức tạp, với phương thức, thủ đoạn ngày càng đa dạng, tinh vi, có sự đan xen giữa các hình thức lừa đảo truyền thống và việc lợi dụng không gian mạng, công nghệ số để thực hiện hành vi phạm tội.

Các đối tượng tiếp tục lợi dụng các quan hệ dân sự, kinh tế, thương mại; hoạt động mua bán, vay mượn, huy động vốn, đầu tư, môi giới, tuyển dụng, giao kết hợp đồng và sự thiếu hiểu biết, tâm lý háms lợi, cả tin hoặc lo sợ của người dân để đưa ra thông tin gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản. Đồng thời, lợi dụng không gian mạng, hoạt động chuyển đổi số, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến và sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước để thực hiện hành vi phạm tội. Các đối tượng sử dụng phương thức giả danh cơ quan nhà nước, lực lượng thực thi pháp luật, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nhằm tạo lòng tin, yêu cầu người dân cung cấp thông tin cá nhân, thông tin tài khoản hoặc chuyển tiền. Đồng thời, các hành vi giả mạo website, ứng dụng, tin nhắn, cuộc gọi của ngân hàng, doanh nghiệp viễn thông, sàn thương mại điện tử; chiếm quyền sử dụng tài khoản mạng xã hội để vay, mượn tiền; lừa đảo thông qua hoạt động đầu tư tài chính, chứng khoán, tiền mã hóa, tuyển dụng việc làm, cộng tác viên trực tuyến, mua bán hàng hóa trên không gian mạng có xu hướng ngày càng gia tăng.

Bên cạnh đó, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản sử dụng công nghệ cao, trên không gian mạng ngày càng tinh vi, chuyên nghiệp, thường xuyên thay đổi địa bàn, phương thức, thủ đoạn phạm tội, triệt để lợi dụng các thành tựu khoa học, công nghệ mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ giả mạo hình ảnh, giọng nói, dữ liệu cá nhân bị lộ lọt và các nền tảng xuyên biên giới để tạo dựng kịch bản lừa đảo tinh vi, gây khó khăn cho công tác phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh và xử lý tội phạm.

2. Đối tượng

Đối tượng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản có xu hướng hoạt động theo ổ nhóm, có sự cấu kết giữa các đối tượng trong và ngoài địa bàn, thậm chí là các đối tượng, ổ nhóm ở nước ngoài, thường xuyên thay đổi phương thức hoạt động, lợi dụng những sơ hở trong công tác quản lý nhà nước, hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp và quá trình chuyển đổi số để thực hiện hành vi phạm tội. Bên cạnh các đối tượng có tiền án, tiền sự, đối tượng hoạt động lưu động, đối tượng sử dụng công nghệ cao, xuất hiện tình trạng lợi dụng pháp nhân doanh

nghiệp, tài khoản thanh toán, phương tiện liên lạc và thông tin cá nhân của người khác hoặc thuê, mượn người đứng tên thực hiện các giao dịch nhằm che giấu, hợp thức hóa hành vi phạm tội.

Cùng với sự thay đổi của phương thức, thủ đoạn, phạm vi tác động của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản ngày càng mở rộng, bao gồm các tổ chức, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân. Trong đó, người cao tuổi, người lao động, học sinh, sinh viên, người có nhu cầu tìm kiếm việc làm, đầu tư, vay vốn, mua bán hàng hóa, sử dụng dịch vụ trực tuyến hoặc thường xuyên thực hiện các giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại là những nhóm dễ bị các đối tượng lợi dụng. Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, mọi tổ chức, cá nhân đều có thể trở thành mục tiêu của hoạt động lừa đảo nếu thiếu cảnh giác hoặc không được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng phòng ngừa.

3. Dự báo

Trong thời gian tới, tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn đặc khu Cát Hải tiếp tục tiềm ẩn diễn biến phức tạp, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nhất là việc lợi dụng không gian mạng, công nghệ số, dữ liệu cá nhân và các phương thức thanh toán điện tử.

Với đặc điểm địa bàn đặc khu Cát Hải tập trung nhiều dân cư đến từ nhiều tỉnh, thành phố khác nhau dẫn đến việc quản lý con người khó khăn, hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, các dịch vụ du lịch và giao dịch trên không gian mạng diễn ra thường xuyên, vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản với nhiều phương thức, thủ đoạn khác nhau. Điều đó đặt ra yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể và địa phương phải chủ động nhận diện sớm phương thức, thủ đoạn mới; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng ngừa từ cơ sở; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh và xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn đặc khu.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên gắn với bảo đảm an ninh, trật tự, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng chính quyền số trên địa bàn đặc khu; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật nói chung và tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến

hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản nói riêng, bảo vệ quyền, lợi ích và tài sản hợp pháp của người dân.

2. Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, quy định cụ thể hóa trong Bộ luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng nhận diện phòng ngừa tội phạm cho Nhân dân; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, kịp thời cảnh báo phương thức, thủ đoạn lừa đảo mới, đặc biệt là tội phạm lừa đảo trực tuyến theo hướng thiết thực, phù hợp từng lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng để cảnh báo nhanh, diện rộng đến người dân. Củng cố, nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng, duy trì các mô hình phòng, chống tội phạm phù hợp đặc điểm địa bàn, lĩnh vực, bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả.

3. Chủ động rà soát, khắc phục sơ hở, bất cập trong công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực dễ nảy sinh hoặc có sơ hở để tội phạm lợi dụng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là viễn thông, ngân hàng, trung gian thanh toán, thương mại điện tử, quản lý đất đai, đầu tư, chứng khoán, bảo hiểm, y tế, giáo dục, du lịch, việc làm. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định, quy trình quản lý nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

4. Chủ động nắm tình hình về các đối tượng, ổ nhóm có biểu hiện hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn; áp dụng đồng bộ các biện pháp vào công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật. Nâng cao hiệu quả điều tra, khám phá các loại tội phạm, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Dự báo sát tình hình thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách, chủ động phòng ngừa, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là lừa đảo sử dụng công nghệ cao, xuyên quốc gia, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu được phép khai thác, phục vụ đối soát, xác minh, phân tích, cảnh báo sớm các hoạt động, giao dịch có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Thiết lập cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan đăng ký, quản lý chuyên ngành, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và các đơn vị có liên quan phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.

6. Đẩy mạnh phối hợp với Công an thành phố, các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an, Công an các tỉnh, thành phố và các lực lượng chức năng trong phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là tội phạm lừa đảo xuyên quốc gia và trên không gian mạng; nâng cao hiệu quả phối hợp, trao đổi thông tin, xác minh, thu thập dữ liệu điện tử, truy vết dòng tiền và xử lý tội phạm theo thẩm quyền, quy định của pháp luật.

7. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, phối hợp liên ngành kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước, chấp hành các quy định của pháp luật trong phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý theo quy định.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an đặc khu

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các tổ dân phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá và đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, để xảy ra vi phạm theo quy định.

- Chủ động nắm tình hình, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản; nhất là các phương thức, thủ đoạn mới trên không gian mạng, trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đầu tư, kinh doanh, thương mại điện tử, viễn thông và các lĩnh vực khác; kịp thời tham mưu giải pháp phòng ngừa, đấu tranh phù hợp với tình hình địa bàn.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cảnh báo phương thức, thủ đoạn lừa đảo; hướng dẫn người dân nâng cao ý thức cảnh giác, kỹ năng nhận diện, phòng tránh và kịp thời cung cấp thông tin cho lực lượng Công an.

- Chủ động quản lý tuyến, địa bàn, lĩnh vực, đối tượng trọng điểm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động dân sự, kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính, ngân hàng, viễn thông, thương mại điện tử và không gian mạng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Tổ chức đấu tranh, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định; tập trung làm rõ các đường dây, ổ nhóm hoạt động có tổ chức, liên địa bàn, sử dụng công nghệ cao, có yếu tố nước ngoài; phối hợp truy tìm, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt và thực hiện các biện pháp tố tụng theo thẩm quyền.

- Rà soát những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn có nguy cơ bị lợi dụng để thực hiện hành vi lừa đảo; tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục, hoàn thiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác phòng ngừa, phát hiện, xác minh, xử lý tội phạm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc trao đổi, xác minh, cảnh báo, ngăn chặn, tạm dừng hoặc phong tỏa tài khoản, giao dịch, thuê bao, website, ứng dụng và các phương tiện điện tử có dấu hiệu liên quan đến hoạt động lừa đảo theo quy định và thẩm quyền.

- Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ Công an thành phố và lực lượng chức năng trong xác minh, đấu tranh đối với các vụ việc liên tỉnh, xuyên quốc gia, có yếu tố nước ngoài hoặc sử dụng công nghệ cao.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn của Bộ Công an về tiếp nhận, phân loại, xử lý tin báo, tố giác về tội phạm; bảo đảm tiếp nhận, giải quyết kịp thời, đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Văn phòng HĐND và UBND đặc khu

- Phối hợp với Công an đặc khu tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp rà soát những bất cập, sơ hở trong công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân đặc khu có liên quan đến nguy cơ phát sinh hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

3. Phòng Kinh tế

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, nhất là lĩnh vực tài chính, kế hoạch, công thương, thương mại, dịch vụ, kinh doanh và các hoạt động kinh tế trên địa bàn; rà soát những sơ hở, thiếu sót có nguy cơ bị lợi dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Phối hợp với Công an đặc khu trao đổi, cung cấp thông tin, xác minh các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh có dấu hiệu lợi dụng hoạt động kinh doanh, thương mại, dịch vụ, thương mại điện tử, đầu tư, huy động vốn hoặc các hoạt động kinh tế khác để thực hiện hành vi lừa đảo.

- Tăng cường công khai, minh bạch các thông tin thuộc phạm vi quản lý; phối hợp tuyên truyền, cảnh báo người dân, tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh nâng cao cảnh giác trong hoạt động mua bán, giao dịch, đầu tư, kinh doanh và sử dụng dịch vụ trên môi trường mạng.

- Phối hợp rà soát, phát hiện các phương thức, thủ đoạn lợi dụng hoạt động kinh tế, thương mại, dịch vụ để lừa đảo; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hoặc khắc phục những sơ hở trong quản lý.

- Phối hợp triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyên đổi số và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý, cảnh báo, phòng ngừa hoạt động lừa đảo trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, dịch vụ theo chức năng.

4. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

- Tăng cường quản lý nhà nước trong các lĩnh vực xây dựng, nhà ở, đất đai, quy hoạch, nông nghiệp, môi trường và các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; rà soát những sơ hở, thiếu sót có nguy cơ bị lợi dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Phối hợp với Công an đặc khu trao đổi, cung cấp thông tin, xác minh các vụ việc có liên quan đến đất đai, nhà ở, xây dựng, quy hoạch, dự án, giao dịch bất động sản và các hoạt động khác có dấu hiệu lợi dụng lĩnh vực quản lý để lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Tăng cường công khai, minh bạch thông tin thuộc phạm vi quản lý; phối hợp tuyên truyền, cảnh báo người dân về các thủ đoạn giả mạo hồ sơ, giấy tờ, thông tin quy hoạch, dự án, giao dịch đất đai, nhà ở để lừa đảo.

- Phối hợp rà soát, phát hiện các sơ hở trong quản lý đất đai, xây dựng, nhà ở, quy hoạch và môi trường; kịp thời kiến nghị khắc phục, không để đối tượng lợi dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

- Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn nâng cao cảnh giác trước các thủ đoạn lừa đảo trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, vật tư, giống, hỗ trợ vốn, bao tiêu sản phẩm và các giao dịch có liên quan.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cảnh báo phương thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên hệ thống thông tin cơ sở, các hình thức tuyên truyền phù hợp và các nền tảng thông tin của địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng nhận diện, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng; chú trọng các nhóm có nguy cơ cao như người cao tuổi, học sinh, sinh viên, người lao động và người thường xuyên sử dụng mạng xã hội, dịch vụ trực tuyến.

- Phối hợp với Công an đặc khu cập nhật, tuyên truyền các phương thức, thủ đoạn lừa đảo mới; kịp thời đăng tải, chia sẻ thông tin cảnh báo chính thống đến Nhân dân.

- Theo dõi, phát hiện và phối hợp xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với thông tin giả mạo cơ quan nhà nước, cán bộ, tổ chức, cá nhân; các nội dung quảng cáo, thông tin trên môi trường mạng có dấu hiệu tiếp tay cho hoạt động lừa đảo.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh, giáo viên và phụ huynh về bảo vệ thông tin cá nhân, tài khoản, mật khẩu, mã xác thực và kỹ năng nhận diện các hình thức lừa đảo.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tổ chức niêm yết, tuyên truyền, cảnh báo các phương thức, thủ đoạn giả mạo cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và các dịch vụ công để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính đúng quy định; nâng cao cảnh giác đối với các yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân, tài khoản, mã xác thực hoặc chuyển tiền không đúng quy định.

- Kịp thời tiếp nhận, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện phản ánh của công dân liên quan đến hành vi giả mạo, đe dọa, lừa đảo hoặc chiếm đoạt tài sản.

7. Ban Chỉ huy Quân sự đặc khu

- Chủ động phối hợp với Công an đặc khu và các lực lượng chức năng nắm tình hình địa bàn, nhất là các vấn đề có liên quan đến an ninh, quốc phòng, người nước ngoài, phương tiện, cơ sở, địa bàn trọng điểm; kịp thời trao đổi thông tin có liên quan đến hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ lực lượng dân quân và Nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, chấp hành pháp luật, chủ động phòng ngừa các phương thức, thủ đoạn lừa đảo.

- Phối hợp với Công an đặc khu và các lực lượng liên quan trong kiểm tra, xử lý các vụ việc phát sinh trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện công tác trao đổi thông tin, phối hợp xử lý các vụ việc có yếu tố liên quan đến quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ đột xuất khác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh về phương thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là các hình thức lừa đảo trên không gian mạng.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu của học sinh, giáo viên và nhà trường; chủ động phòng ngừa việc giả mạo nhà trường, giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện hành vi lừa đảo.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Công an đặc khu trong tuyên truyền, cảnh báo, tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến hoạt động lừa đảo.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, chủ động phòng ngừa, cảnh giác trước các phương thức, thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống lừa đảo trong các phong trào, cuộc vận động và hoạt động tại khu dân cư; phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận, tổ hòa giải, các mô hình tự quản và người có uy tín trong cộng đồng.

- Phối hợp xây dựng, duy trì các mô hình quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự; vận động Nhân dân chủ động phát hiện, cung cấp thông tin cho cơ quan chức năng.

- Thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong phạm vi chức năng; phối hợp với cơ quan chức năng đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa hoạt động lừa đảo trên địa bàn.

10. Các tổ dân phố, thôn và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao cảnh giác, chủ động bảo vệ tài sản, thông tin cá nhân, tài khoản ngân hàng và các phương tiện giao dịch điện tử.

- Chủ động nắm tình hình tại địa bàn dân cư; kịp thời phát hiện, phản ánh các trường hợp có biểu hiện nghi vấn, các phương thức, thủ đoạn lừa đảo mới hoặc vụ việc phát sinh đến Công an đặc khu.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân khi phát hiện hoặc bị lừa đảo phải kịp thời thông báo, trình báo cơ quan Công an để được tiếp nhận, hướng dẫn xử lý theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các cơ sở giáo dục, các tổ dân phố, thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn đặc khu Cát Hải chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ, yêu cầu đề ra. Quá trình triển khai phải bảo đảm nguyên tắc “06 rõ”: Rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền; phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng phòng, ban, đơn vị, tổ chức trong tổ chức thực hiện, kịp thời giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, tổ chức đối với kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Định kỳ báo cáo 06 tháng, trước ngày 15/6; báo cáo 01 năm, trước ngày 15/12 hằng năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu về kết quả thực hiện Kế hoạch. Riêng năm 2026, báo cáo kết quả thực hiện từ khi triển khai Kế hoạch đến kỳ báo cáo. Các phòng, ban, đơn vị, tổ chức và các cơ quan, đơn vị có liên quan gửi báo cáo về Công an đặc khu để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo Công an thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

3. Giao Công an đặc khu Cát Hải là cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị, tổ chức và các lực lượng liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo Công an thành phố theo quy định.

Ủy ban nhân dân đặc khu yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND đặc khu qua Công an đặc khu để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (báo cáo);
- Phòng PC02 (CATP);
- Thường trực Đảng ủy đặc khu,
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Ủy ban MTTQ VN đặc khu và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Công an đặc khu, BCH quân sự đặc khu;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn đặc khu;
- Các tổ dân phố, thôn trên địa bàn đặc khu;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT, CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Viết Điện